|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:** | **Chương 7: BIỂU THỨC ĐẠI SỐ**  **Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 BIỂU THỨC SỐ, BIỂU THỨC ĐẠI SỐ** |

Môn học/Hoạt động giáo dục: TOÁN ; lớp:7

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được biểu thức số và biểu thức đại số.

- Viết được biểu thức đại số biểu diễn các đại lượng quen thuộc trong hình học hay trong đời sống.

- Tính được giá trị của một biểu thức đại số.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, nhận biết các thuật ngữ biểu thức số, biểu thức đại số, giá trị của một biểu thức đại số. Thể hiện được sự tự tin khi trình bày, diễn đạt, nêu câu hỏi, thảo luận, tranh luận các nội dung, ý tưởng liên quan đến toán học.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: Xuất phát từ bài toán thực tiễn, dẫn đến ví dụ về tính giá trị của một biểu thức đại số tại các giá trị cho trước của các biến

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, bảng nhóm, bảng cá nhân.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** ( phút)

**a) Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh.

- Gợi mở vấn đề, thông qua trò chơi giới thiệu biểu thức số, biểu thức đại số.

**b) Nội dung:** Thực hiện nội dung hoạt động khởi động: HS tham gia trò chơi: “ai nhanh hơn”.

**c) Sản phẩm:** kết quả bài làm của HS và được tiếp cận khái niệm biểu thức số, biểu thức đại số.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HSID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| - GV: chiếu slide ghi nội dung và cách thực hiện trò chơi: “ai nhanh hơn”, phát các mảnh giấy ghi sẵn các biểu thức cho các nhóm.  **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Chia lớp thành sáu nhóm, tất cả các thành viên đều tham gia trò chơi. Mỗi nhóm sắp xếp các biểu thức cho trên thành hai nhóm (nhóm 1 bao gồm các biểu thức có chứa chữ, nhóm 2 bao gồm các biểu thức không chứa chữ), trình bày kết quả ở trên bảng bằng cách dán. Trò chơi được thực hiện trong 3 phút. Nhóm nào xong trước sẽ mang sản phẩm của nhóm mình treo lên bảng trước (treo úp kết quả). Sau 3 phút tất cả các nhóm nộp sản phẩm của mình và treo lên bảng. Nhóm nào làm đúng và nhanh nhất thì nhóm đó thắng và được thưởng điểm cộng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Tất cả HS tham gia trò chơi khi có hiệu lệnh  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện hai nhóm trình bày kết quả của nhóm mình.  - Các nhóm còn lại nhận xét chéo cho nhau và thống nhất kết quả.  - Kiểm tra bài làm đạt yêu cầu.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV: Nhận xét tinh thần tham gia trò chơi.  - GV nhận xét các câu trả lời của HS.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: “*biểu thức số, biểu thức đại số”.*  Các biểu thức trong nhóm một được gọi là biểu thức đại số, các biểu thức trong nhóm hai được gọi là biểu thức số. | - Cho các biểu thức: ; ; ; ; ; ; .  Sắp xếp các biểu thức cho trên thành hai nhóm. Nhóm 1 bao gồm các biểu thức có chứa chữ, nhóm 2 bao gồm các biểu thức không chứa chữ.  Kết quả  - Nhóm 1: ; ; ; .  - Nhóm 2: ; . |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (phút)

**Hoạt động 2.1: Biểu thức số.** (phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận nhận biết được biểu thức số.

- HS viết được biểu thức số biểu diễn các đại lượng quen thuộc trong hình học hay trong đời sống.

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện hoạt động khám phá  SGK trang .

- HS lấy ví dụ về biểu thức số.

- HS thực hiện thực hành  SGK trang .

**c) Sản phẩm:**

- HS hiểu được khái niệm biểu thức số.

- HS lấy được các ví dụ về biểu thức số.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu nội dung khám phá  SGK trang .  - HS hoạt động cá nhân.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | - Hoạt động khám phá  SGK trang .  Viết biểu thức biểu thị chu vi và diện tích của một hình vuông có cạnh .  Kết quả  Biểu thức biểu thị chu vi và diện tích của một hình vuông có cạnh là và .  là một biểu thức số.  Các biểu thức trong nhóm hai ở phần trò chơi là các biểu thức số.  Các số được nối với nhau bởi dấu các phép tính, cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên luỹ thừa tạo thành một biểu thức. Những biểu thức như vậy còn được gọi là biểu thức số. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS lấy ví dụ về biểu thức số.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai học sinh cho ví dụ.  - Các HS khác quan sát nhận xét.  - Các HS đảo vở, chấm chéo.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | HS lấy ví dụ về biểu thức số.  Kết quả  Sản phẩm của HS. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cặp đôi thực hiện thực hành  SGK trang .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cặp đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một cặp đôi lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | Thực hành  SGK trang  :  Viết biểu thức số biểu thị diện tích của một hình thoi có các đường chéo bằng và .  Kết quả:  Biểu thức số biểu thị diện tích của một hình thoi có các đường chéo bằng và là . |

**Hoạt động 2.2: Biểu thức đại số.** ( phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận nhận biết được biểu thức đại số.

- HS viết được biểu thức đại số biểu diễn các đại lượng quen thuộc trong hình học hay trong đời sống.

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện hoạt động khám phá  SGK trang .

- HS lấy ví dụ về biểu thức đại số.

- HS thực hiện thực hành  SGK trang .

- HS thực hiện vận dụng  SGK trang .

**c) Sản phẩm:**

- HS hiểu được khái niệm biểu thức đại số.

- HS lấy được các ví dụ về biểu thứ đại số.

- Kết quả của thực hành 2, vận dụng  SGK trang .

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu nội dung khám phá  SGK trang .  - HS hoạt động cá nhân.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | Khám phá  SGK trang :  Viết biểu thức biểu thị diện tích hình chữ nhật có hai cạnh liên tiếp bằng và . (Hình 1).C:\Users\Administrator\AppData\Local\Temp\geogebra.png  Kết quả:  Biểu thức biểu thị diện tích hình chữ nhật có hai cạnh liên tiếp bằng và là .  là một biểu thức đại số.  Các biểu thức trong nhóm một ở phần trò chơi là các biểu thức đại số.  Biểu thức gồm các số và các chữ (đại diện cho số) được nối với nhau bởi các kí hiệu phép toán cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên luỹ được gọi là *biểu thức đại số.*  Các chữ trong biểu thức đại số được gọi là *biến số* (hay gọi tắt là *biến*). |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS lấy ví dụ về biểu thức đại số.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai học sinh cho ví dụ.  - Các HS khác quan sát nhận xét.  - Các HS đảo vở, chấm chéo.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | HS lấy ví dụ về biểu thức đại số.  Kết quả:  Sản phẩm của HS. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV chiếu slide ghi nội dung các câu hỏi trắc nghiệm.  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đưa ra đáp án.  - Các HS khác quan sát nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | **Câu 1**.**ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Trong các biểu thức sau, biểu thức nào không phải là biểu thức đại số?  A. .  B. .  C. .  D. .  Kết quả  C. .  Khi viết biểu thức đại số, người ta thường không viết dấu nhân giữa các chữ, cũng như giữa số và chữ. Chẳng hạn ta viết  thay cho ; thay cho . Trong một tích người ta thường không viết thừa số , còn thừa số  được thay bằng dấu “”; chẳng hạn ta viết  thay cho  và viết thay cho . Với tích của một số với chữ thì ta viết số đứng trước, chẳng hạn, ta viết  thay cho  *Lưu ý:* Trong biểu thức đại số :  - Người ta cũng dùng các dấu ngoặc để chỉ thứ tự thực hiện các phép tính.  - Vì biến đại diện cho số nên khi thực hiện các phép tính trên biến, ta có thể áp dụng các tính chất, quy tắc phép tính như trên các số.  **Câu 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Biểu thức biểu thị diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật có ba cạnh là , và  là  C:\Users\Administrator\AppData\Local\Temp\geogebra.pngID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  A. .  B. .  C. .  D. .  Kết quả  A  **Câu 3.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Kết quả thu gọn biểu thức là  A. .  B. .  C. .  D. .  Kết quả  B. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cặp đôi thực hiện thực hành  SGK trang .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cặp đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một cặp đôi lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | Thực hành SGK trang :  a) Hãy viết biểu thức biểu thị thể tích khối lập phương có cạnh bằng .  b) Hãy viết biểu thức biểu thị diện tích hình thang có đáy lớn bằng , đáy nhỏ bằng , đường cao bằng .  Kết quả  a) .  b) . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động nhóm thực hiện vận dụng  SGK trang .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện các yêu cầu của vận dụng  theo nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương nhóm làm đúng. | Vận dụng  SGK trang .    Một khung ảnh hình chữ nhật có hai cạnh liên tiếp bằng  và với bề rộng bằng (xem Hình 3).  Hãy viết biểu thức biểu thị diện tích của tấm ảnh trong Hình 3.  Kết quả  Biểu thức biểu thị diện tích của tấm ảnh trong Hình 3 là . |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** ( phút)

- Đọc lại các nội dung bài đã học.

- Làm bài tập 1, 2, 3, 4 SGK trang .

|  |
| --- |
| **Tiết 2** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (  phút)

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ tạo hứng thú học tập.

- Thông qua trò chơi học sinh hiểu ôn tập các kiến thức đã học ở tiết trước.

**b) Nội dung:** Thực hiện nội dung hoạt động khởi động: HS tham gia trò chơi: “Giải cứu đại dương”.

**c) Sản phẩm:** Kết quả bài làm của HS và hiểu được khái niệm biểu thức số, biểu thức đại số.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| - GV: chiếu slide ghi nội dung và cách thực hiện trò chơi: “Giải cứu đại dương”.  Các học sinh tham gia trò chơi bằng cách trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Với mỗi câu hỏi nếu số học sinh trả lời đúng sẽ vớt được thành công một loại rác thải dưới đáy biển.  **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Tất cả học sinh tham gia trò chơi. Mỗi HS sẽ ghi kết quả vào bảng phụ cá nhân (bảng đen HS).  Sẽ có 4 câu hỏi trắc nghiệm, sau mỗi câu hỏi HS viết đáp án vào bảng và dơ bảng khi có hiệu lệnh.  Tổ trưởng các tổ sẽ đánh dấu các bạn có câu trả lời đúng vào phiếu danh sách tổ (do GV chuẩn bị) để thống kê khi kết thúc trò chơi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Tất cả HS tham gia trò chơi khi có hiệu lệnh  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS giải thích câu trả lời sau mỗi câu hỏi.  - Các tổ trưởng đánh dấu bạn có câu trả lời đúng.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV: Nhận xét tinh thần tham gia trò chơi.  - GV nhận xét các câu trả lời của HS. | **Câu 1.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Biểu thức nào sau đây là biểu thức số?  **A.** .  **B.** .  **C.** .  **D.** .  **Câu 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Biểu thức nào sau đây là biểu thức đại số?  **A.** .  **B.** .  **C.** .  **D.** .  **Câu 3.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Biểu thức đại số biểu thị diện tích hình chữ nhật có chiều rộng bằng , chiều dài hơn chiều rộng  là  **A.** .  **B.** .  **C.** .  **D.** .  **Câu 4.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Kết quả thu gọn của biểu thức đại số  là  **A.** .  **B.** .  **C.** .  **D.** . |

**2. Hoạt động 2: Giá trị của biểu thức đại số.** ( 21 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS nắm được cách tính giá trị của một biểu thức đại số.

- HS tính được giá trị của một biểu thức đại số.

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện hoạt động khám phá  SGK trang .

- HS nghiên cứu các ví dụ về biểu thức đại số và làm bài tập 1.

- HS thực hiện thực hành SGK trang .

**c) Sản phẩm:**

- HS nắm được các bước tính giá trị biểu thức đại số.

- HS tính được giá trị của một biểu thức đại số tại các giá trị cho trước của các biến.

- Kết quả của hoạt động khám phá , Bài tập 1, thực hành  SGK trang .

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu nội dung hoạt động khám phá  SGK trang .  - HS hoạt động nhóm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai nhóm lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  - Các nhóm còn lại đảo bảng nhóm, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương nhóm làm đúng. | Hoạt động khám phá  SGK trang :    Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài là , chiều rộng là . Người ta làm lối đi như trong Hình 4 (phần tô màu vàng).  a) Hãy viết biểu thức biểu thị diện tích phần còn lại của khu vườn.  b) Tính diện tích phần còn lại của khu vườn khi và .  Kết quả:  a) .      .  b) Diện tích phần còn lại của khu vườn khi và là    .  Để tính *giá trị của một biểu thức đại số* tại các giá trị cho trước của các biến, ta thay các giá trị cho trước đó vào biểu thức rồi thực hiện phép tính. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cặp đôi thực hiện thực hiện bài tập số 1.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cặp đôi, nghiên cứu ví dụ 6, 7 SGK trang , sau đó thực hiện bài tập 1.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một cặp đôi lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | **Bài 1.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Tính giá trị của biểu thức  khi và .  Kết quả  Thay và  vào biểu thức  ta được:    giá trị của biểu thức  khi  và  là . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cá nhân thực hiện thực hành  SGK trang .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân thực hiện thực hành SGK trang .  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương HS làm đúng. | Thực hành  SGK trang :  Tính giá trị biểu thức khi .  Kết quả  Giá trị biểu thức khi  là . |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** ( phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng được cách tính giá trị của một biểu thức đại số vào tính giá trị của một biểu thức đại số tại các giá trị cho trước của các biến.

**b) Nội dung:**

- Làm bài tập 2; 3

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài tập 2; 3

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cá nhân thực hiện bài tập 2.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài tập 2.**  Tính giá trị của biểu thức  khi  và , và .  Kết quả  Thay  và , và . vào biểu thức  ta được:    .  Vậy giá trị của biểu thức  khi  và , và  là . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động nhóm thực hiện bài tập 3 vào bảng phụ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một nhóm lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  - Các nhóm đảo bảng phụ, chấm chéo bài.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài tập 3.**  Bác An mua một mớ rau và một số cam. Biết rằng mỗi kg cam có giá  đồng và mớ rau có giá  đồng.  a) Hãy viết biểu thức đại số biểu thị tổng số tiền bác An phải trả nếu số cam bác mua là .  b) Giả sử số cam bác An mua là . Sử dụng kết quả ở câu a, em hãy tính xem bác An phải trả tất cả bao nhiêu tiền.  Kết quả  a) Biểu thức đại số biểu thị tổng số tiền bác An phải trả là :    b) Thay  vào biểu thức  ta được    .  Vậy bác An phải trả tất cả  đồng. |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** ( phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng cách tính giá trị của một biểu thức đại số tại các giá trị cho trước của các biến vào giải quyết một số bài toán thực tế.

**b) Nội dung:** HS giải quyết bài toán: Vận dụng  SGK trang .

Cho biết giá bán của một đôi giày bằng , trong đó  là giá gốc và là thuế giá trị gia tăng.

Tính giá bán của đôi giày khi  nghìn đồng và .



**c) Sản phẩm:**

- Lời giải bài vận dụng 2 SGK trang 27.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Giao nhiệm vụ 1:

- Hs đọc đề và trả lời câu hỏi, làm theo cặp đôi và viết vào bảng nhóm trong thời gian 3 phút, nhóm làm xong nhanh nhất trình bày sản phẩm. Các HS khác quan sát, nhận xét, chấm chéo sản phẩm.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của hs để hiểu rõ nhiệm vụ.

- Hs trả lời: Thay  nghìn đồng và  vào biểu thức  ta được:

(nghìn đồng)

Vậy giá bán của đôi giày khi  nghìn đồng và  là  nghìn đồng.

Giao nhiệm vụ 2:

- GV hỏi hs: Sau bài học này các em làm được những gì?

- Hs trả lời:

+ Nhận biết được biểu thức số, biểu thức đại số.

+ Tính được giá trị của một biểu thức đại số tại các giá trị cho trước của các biến.

+ Vận dụng các kiến thức trên vào giải một số bài toán thực tế đơn giản.

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc phần kiến thức trọng tâm.

- Làm bài tập 5, 6, 7, 8 SGK trang 28.

- Chuẩn bị giờ sau: *“Bài 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Đa thức một biến”*

🙢 **HẾT** 🙠